

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 36/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 09/8/2022

V/V: “ *Ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Quang Định.

2. Bà Vũ Thị Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Linh, chức vụ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 41/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, về việc “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1969.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 13, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện nay: tổ 41A, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: chị Lưu Thị Q, sinh năm 1973.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 13, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện nay: tổ 41A, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2022, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: tôi cùng kết

hôn với chị Lưu Thị Q trên cơ sở tình yêu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 25/10/1993, tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã (nay thành phố) U, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi chung sống tại tổ 23, khu P, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, đến năm 2014 chúng tôi về chung sống tại tổ 41A, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 4 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, từ những nguyên nhân này mà cuộc sống vợ chồng chúng tôi không hạnh phúc, chúng tôi thường xuyên cãi nhau, không khí gia đình căng thẳng. Mâu thuẫn đã được gia đình khuyên can, hòa giải nhưng vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, dẫn tới chúng tôi đã sống ly thân nhau từ tháng 4 năm 2021 đến nay và không còn quan tâm tới nhau nữa. Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tôi xin ly hôn chị Q.

Về con chung, trong quá trình chung sống tôi cùng chị Q có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 30/10/1994 và Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 27/5/2000, các con chung của tôi đều đã thành niên và phát triển bình thường, nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: tôi chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: chị Lưu Thị Q trình bày tại bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay với nội dung: tôi cùng anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau vào ngày 25/10/1993 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã (nay thành phố) U, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống tại tổ 23, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, đến năm 2014 chúng tôi về chung sống tại tổ 41A, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Khi chuyển đến nơi ở mới từ đó đến nay tôi cùng anh thực hiện các nghĩa vụ công dân nơi ở mới, trong quá trình chung sống cùng nhau vợ chồng tôi rất hạnh phúc và có 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 30/10/1994 và Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 27/5/2000 hiện tại hai con chung của tôi đã thành niên. Vào khoảng tháng 4 năm 2021 tôi thấy anh H quan hệ với người phụ nữ khác, sống không chung thủy với tôi, tôi đã nhiều lần nói với anh H nhưng anh H vẫn coi thường tôi và vẫn thường xuyên đi chơi với người phụ nữ khác để người phụ nữ đó chửi tôi và đánh tôi, mâu thuẫn đó ngày càng trầm trọng dẫn tới tôi cùng anh đã sống ly thân nhau từ tháng 4 năm 2021 đến nay và không còn quan tâm tới nhau nữa. Nay anh H có đơn xin ly hôn tôi, quan điểm của tôi không đồng ý ly hôn với anh H với lý do tôi không muốn để mang tiếng cho các con của tôi bố mẹ ly hôn. Tôi chỉ đồng ý ly hôn với anh H khi anh H viết di chúc để lại tài sản cho con và tôi, tôi không đồng ý cho người khác vào nhà của chúng tôi để ở. Tuy nhiên tôi thấy anh H không xứng đáng là người tôi yêu, chúng tôi có quay về chung sống với nhau thì cuộc sống chung vợ chồng cũng không hạnh phúc.

Về con chung, trong quá trình chung sống tôi cùng anh Hoàng có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 30/10/1994 và Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 27/5/2000, các con chung của tôi đều đã thành niên và phát triển bình thường, nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: tôi chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về thụ lý vụ án; xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ; việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cùng các thủ tục tố tụng khác theo quy định.

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử vụ án.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét mâu thuẫn vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Lưu Thị Q là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Lưu Thị Q, theo quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: anh Nguyễn Văn H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Lưu Thị Q, do chị Q cư trú tại tổ 13, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện nay tổ 41A, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

[2]. Về tham gia phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, trong vụ án này, Tòa án có thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3]. Về quan hệ vợ chồng: anh Nguyễn Văn H và chị Lưu Thị Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã (nay thành phố) U, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 25/10/1993, là hôn nhân hợp pháp, tiên bộ, được pháp luật bảo vệ, kể từ khi kết hôn chung sống với nhau cuộc sống chung vợ chồng sống hạnh phúc, đáng lẽ ra vợ chồng biết tiếp tục gìn giữ, vun vén xây dựng cho hạnh phúc của mình ngày càng tốt đẹp hơn, nhưng đến năm 2021

thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm, chị Q nghi ngờ anh H sống không chung thủy với chị dẫn tới vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Mâu thuẫn đó đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhiều lần, nhưng không có kết quả, mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, dẫn tới hai người đã sống ly thân nhau từ tháng 4/2021 đến nay và không còn quan tâm tới nhau nữa. Tòa án tiến hành xác minh tại nơi anh chị sinh sống cung cấp: anh H và chị Q có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương. Trong quá trình chung sống chị Q cùng anh H có nhiều mâu thuẫn bất đồng xảy ra, nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm sống chị Q có một số lần đối xử không tốt với gia đình bên nội, thời gian gần đây mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng khiến cho vợ chồng tuy cùng ở chung một nhà, nhưng cuộc sống của ai người ấy lo, không có sự quan tâm và chăm sóc lẫn nhau, gia đình đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng vợ chồng không khắc phục được mâu thuẫn, nay anh H có đơn xin ly hôn với chị Q đây là việc riêng của vợ chồng do anh chị quyết định. Tại biên bản xác minh tại khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh cung cấp chị Q và anh H hiện nay đang ở tại tổ 41A, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, về tình trạng hôn nhân của anh H và chị Q khu chưa nắm được vì cả hai không có đơn đề nghị hòa giải.

Xét thấy chị Q mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nhưng qua lời khai của chị Q và anh H đều thể hiện mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ việc bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau, cả hai anh chị thống nhất đều khai vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 4/2021 cho đến nay không quan tâm tới nhau. Mặc dù chị Q không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp hiệu quả để hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị chỉ đồng ý ly hôn với anh H khi anh H viết di chúc để lại tài sản cho con, chị không đồng ý cho người khác vào nhà chị ở.

Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng cuộc sống, hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn H và chị Lưu Thị Q thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và tại phiên tòa chị Q khẳng định anh H không xứng đáng là người chị Q yêu, chị cùng anh có quay về chung sống với nhau thì cuộc sống chung vợ chồng cũng không hạnh phúc. Do đó nếu buộc anh chị quay về đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng cũng khó cải thiện được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh H, còn lý do của chị Q đưa ra chỉ mang tính giằng buộc lẫn nhau, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về con chung: anh H và chị Q có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 30/10/1994 và Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 27/5/2000, các con chung của anh chị đều đã thành niên và phát triển bình thường, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: anh Nguyễn Văn H và chị Lưu Thị Q tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập và giải quyết.

[6]. Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự trong vụ án ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ: Điều 39 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Văn H.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Lưu Thị Q.

[3]. Về con chung: anh Nguyễn Văn H và chị Lưu Thị Q có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 30/10/1994 và Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 27/5/2000, các con chung của anh chị đều đã thành niên và phát triển bình thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập và giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: anh Nguyễn Văn H và chị Lưu Thị Q tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006812 ngày 18/4/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Căn cứ vào: Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt anh H, chị Q, báo cho họ biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- UBND phường Q,
- TP Uông Bí (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc